TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HỒI** **TỈNH KON TUM** Bản án số: 52 /2019/HS-ST Ngày: 29 - 11 - 2019	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI- TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hành;

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Thao Thiêm; Bà Đinh Thị Vân;

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Công Phúc- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên toà: Ông Mai Văn Chinh- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Ngọc Hồi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2019/QĐHPT-HS ngày 15/11/2019 đối với bị cáo:

Phan Ngọc T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1985, tại tỉnh Q; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Q; Hiện đang bị tạm giam tại: Trại tạm giam Công an tỉnh Q; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Ngọc K (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ chưa có;

Tiền sự: Không.

Tiền án có 01 tiền án: Ngày 11/12/2009 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Nhân thân:

- Năm 2003 bị đưa vào cơ sở giáo dục Hoàn Cát do nhiều lần trộm cắp tài sản.

- Ngày 29/4/2008 bị TAND quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt vào ngày 13/03/2009, thi hành án dân sự xong ngày 23/10/2018.

- Ngày 23/8/2019 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm tù về tội Cướp tài sản và 01 năm về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt bị cáo Phan Ngọc T phải chấp hành chung cho cả hai tội là 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2019. Ngày 26/8/2019 kháng cáo, đến ngày 30/10/2019 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam đình chỉ việc xét xử phúc thẩm do bị cáo rút kháng cáo.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

- Anh Hồ Văn C; Sinh năm 1995. Địa chỉ nơi cư trú: 784 Hùng Vương, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

- Anh Phạm Ngọc V; sinh năm 1978; Địa chỉ: 784 Hùng Vương, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

- Anh Lê Công T; sinh năm 1995; Địa chỉ: 784 Hùng Vương, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Vào ngày 16/11/2018, Phan Ngọc T trú tại: thôn P, xã Đ, huyện Đ, Quảng Nam đến huyện Ngọc Hồi, Kon Tum làm thuê cho anh Phạm Ngọc V tại số nhà 784, đường Hùng Vương, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, đến khoảng 18h ngày cùng ngày sau khi làm xong công việc thì T, Hồ Văn C cũng là người cùng làm thuê cho anh V cùng với anh V ăn cơm tối và trong lúc ăn cơm cả ba người có uống rượu, sau khi ăn cơm xong T được ông V bố trí ngủ cùng phòng với C, lúc này T thấy C có đeo một sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, lợi dụng đêm khuya khi C ngủ say T lén lút dùng tay tháo sợi dây chuyền vàng anh C đang đeo trên cổ rồi bắt xe khách chạy tuyến Bắc Nam xuống thành phố K bán cho một tiệm vàng ở khu vực thành phố K (T không xác định được địa điểm) với giá 10.200.000đ. Sau khi trộm cắp dây chuyền vàng của anh C, T bỏ đi vội nên để lại nhà anh V 01 chiếc dép và hai bộ quần áo. Ngày

18/01/2019 anh Hồ Văn C viết đơn trình báo lên Công an huyện Ngọc Hồi và đã xác định Phan Ngọc T là đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 213/KLHĐ ngày 10/04/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc Hồi kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng loại 18k, có giá trị: 17.528.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm hai mươi tám ngàn đồng).

Bản cáo trạng số: 44/CT-VKS-NH ngày 27/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo: Phan Ngọc T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự đề nghị:

Xử phạt: Phan Ngọc T từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Ngọc T phải bồi thường số tiền cho anh Hồ Văn C 17.528.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm hai mươi tám ngàn đồng).

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS trả lại cho Phan Ngọc T:

- 01 quần rin lửng nam, trên túi quần phía sau bên phải có thuê dòng chữ DIESEL; 01 quần rin lửng nam, ở vị trí xỏ dây thắt lưng bên phải có lô gô kí hiệu D&G; 01 áo thun nam màu trắng vị trí trước ngực có in lô gô hình tròn trên lô gô có dòng chữ Adidas; 01 dép lê đã qua sử dụng, màu đen trên quai dép có ghi dòng chữ FASION.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo Phan Ngọc T: Nhất trí như nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi truy tố bị cáo là đúng tội, đúng người, không có tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy việc mình làm sai, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng*: Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi cấu thành tội phạm*: Quá trình xét hỏi công khai tại phiên tòa, bị cáo Phan Ngọc T đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo đã được thể hiện tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKS ngày 27/9/2011 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi được thẩm tra công khai tại phiên tòa hôm nay, do đó có đủ căn cứ kết luận:

Lợi dụng sự sơ hở trong lúc anh Hồ Văn C đang ngủ say, T đã lén lút trộm cắp 01 sợi dây chuyền vàng loại 18k. Sau đó, Tưởng bắt xe xuống thành phố K bán cho một tiệm vàng ở khu vực thành phố K với giá 10.200.000đ. (Mười triệu hai trăm ngàn đồng).

Tại Kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số: 213/KLHĐ ngày 10/04/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ngọc Hồi kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng loại 18k, có giá trị: 17.528.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm hai mươi tám ngàn đồng).

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ xét xử bị cáo trong vụ án theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:*

[4.1] *Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Ngày 11/12/2009 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Đến ngày phạm tôi mới bị cáo chưa chấp hành xong trách nhiệm dân sự bồi thường cho người bị hại trong bản án 58/2009/HS-ST Ngày 11/12/2009 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Trong trường hợp này, bị cáo Phan Ngọc tưởng không đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của

Bộ luật Hình sự. Do đó, Bị cáo Phan Ngọc T phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo phạm tội lần này không phải là phạm tội lần đầu nên bị cáo không được hưởng tình tiết quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân bị cáo Phan Ngọc T có nhân thân xấu cụ thể: Năm 2003 bị đưa vào cơ sở giáo dục Hoàn Cát do nhiều lần trộm cắp tài sản. Ngày 29/4/2008 bị TAND quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 11/12/2009 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày 06/11/2018 có hành vi cướp tài sản và ngày 14/12/2018 có hành vi lừa đạo chiếm đoạt tài sản, đến ngày 23/8/2019 bị TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam xử phạt 02 năm tù về tội Cướp tài sản và 01 năm về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Điều này cho thấy, bị cáo Phan Ngọc T tuổi còn trẻ, không biết lo tu chí làm ăn mà đã nhiều lần thực hiện hành vi bất hợp pháp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền tiêu xài cho bản thân, hành vi này thể hiện tính coi thường pháp luật, kỷ cương phép nước.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an của xã hội, bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm và nhiều lần phạm tội. Sau khi xem xét, tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Phan Ngọc T. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Bị cáo đang chấp hành hình phạt 03 năm tù về tội *"Cướp tài sản"* và *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* của bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 23/8/2019 của TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, nay lại bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nên cần áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp

hình phạt của các bản án đã tuyên đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:*

Tai phiên tòa hôm nay, người bị hại anh Hồ Văn C vắng mặt, nhưng trong đơn xin xét xử vắng mặt anh có yêu cầu bị cáo Phan Ngọc T phải bồi thường số tiền 17.528.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm hai mươi tám nghìn đồng). Xét thấy, đây là số tiền mà bị cáo T đã lấy trộm sợi dây chuyền bằng vàng của anh C. Do đó, cần buộc bị cáo Phan Ngọc T phải bồi thường 17.528.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm hai mươi tám ngàn đồng) cho Hồ Văn C là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối 01 quần rin lửng nam, trên túi quần phía sau bên phải có thuê dòng chữ DIESEL; 01 quần rin lửng nam, ở vị trí xỏ dây thắt lưng bên phải có lô gô kí hiệu D&G; 01 áo thun nam màu trắng vị trí trước ngực có in lô gô hình tròn trên lô gô có dòng chữ Adidas; 01 dép lê đã qua sử dụng, màu đen trên quai dép có ghi dòng chữ FASION. Đây là các tài sản của Phan Ngọc T, do anh Hồ Văn C nộp lại cho cơ quan Điều tra. Xét thấy, các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Phan Ngọc T, còn giá trị sử dụng nên trả lại cho bị cáo.

[9] *Về án phí*: Bị cáo Phan Ngọc T phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Xử phạt bị cáo Phan Ngọc T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/01/2019

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Tổng hợp hình phạt 18 (Mười tám) tháng của bản án này với 03 (ba) năm tù về tội *"Cướp tài sản" và "Lừa đạo chiếm đoạt tài sản*" tại bản án số 22/2019/HS-ST ngày 23/8/2019 của TAND huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Buộc bị cáo Phan Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 4 năm 6(Bốn năm 6 tháng) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/01/2019, đến ngày xét xử bị cáo đã chấp hành là 10 (mười) tháng 20 (hai mươi) ngày (từ ngày 14/01/2019 đến ngày 29/11/2019). Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại là 43 tháng 10 ngày tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2]. Về trách nhiện dân sự: Buộc bị cáo Phan Ngọc T, phải bồi thường cho anh Hồ Văn C số tiền 17.528.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm hai mươi tám ngàn đồng).

Áp dụng Điều 357 BLDS, kể từ ngày anh Hồ Văn C có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS nếu không có thỏa thuận thì được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; Điều 106 BLTTHS trả lại cho Phan Ngọc Tưởng:

- 01 (một) quần rin lửng nam, trên túi quần phía sau bên phải có thuê dòng chữ DIESEL; 01 (một) quần rin lửng nam, ở vị trí xỏ dây thắt lưng bên phải có lô gô kí hiệu D&G; 01 (một) áo thun nam màu trắng vị trí trước ngực có in lô gô hình tròn trên lô gô có dòng chữ Adidas; 01 (một) dép lê đã qua sử dụng, màu đen trên quai dép có ghi dòng chữ FASION.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/10/2019, giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21; Điểm a, c, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội và kèm theo danh mục mức án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Ngọc T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 876.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Phan Ngọc T phải chịu là 1.076.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

[5]. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 29-11-2019 bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại vắng mặt vắng mặt có quyền kháng

cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Ngọc Hồi**;**
-TAND tỉnh Kon Tum;
-TANDCC tại Đà Nẵng;
-Công an huyện Ngọc Hồi;
-Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
-Chi cục THADSH Ngọc Hồi;
-Bị cáo; bị hại người có QLNVLQ
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hành